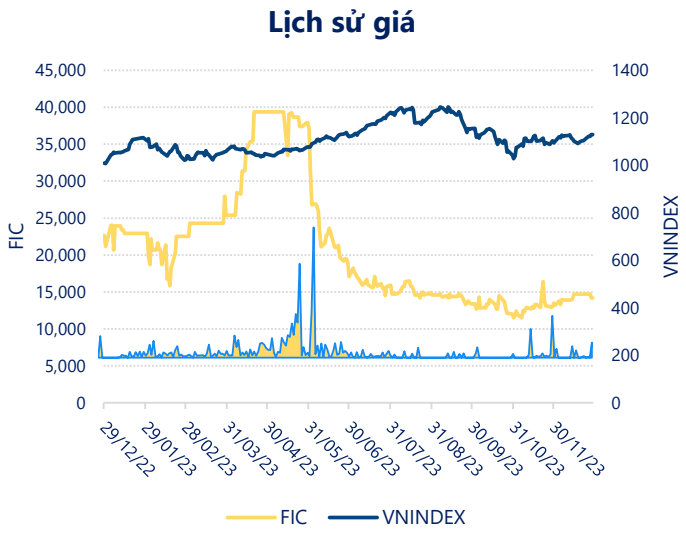
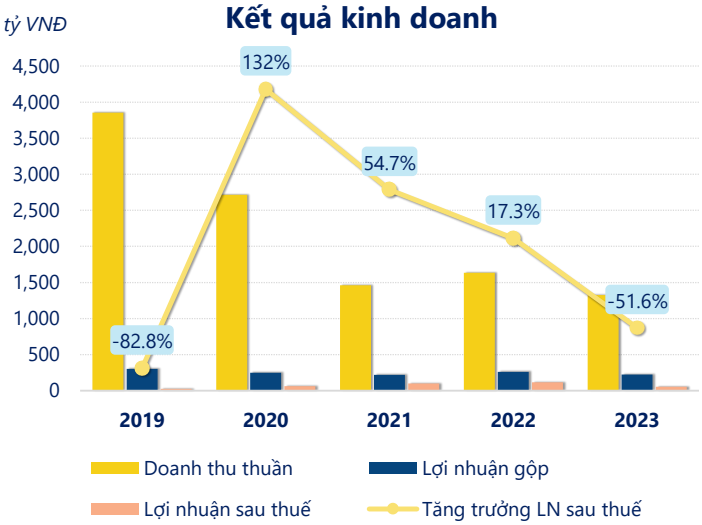
KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày 29/12/2023	14,200 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	2.9%	-0.7%	-

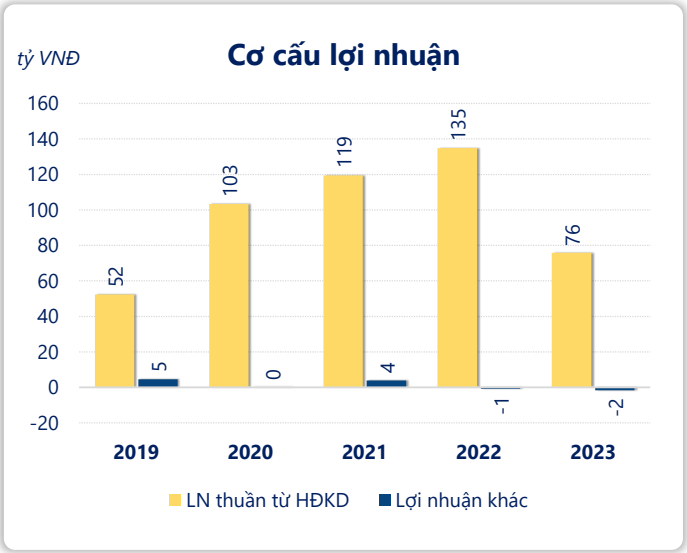
	2023	YoY
DT thuần	1,325 tỷ VNĐ	▼ 311 ▼ 19.0%
LN gộp	225 tỷ VNĐ	▼ 38.0 ▼ 14.2%
LN thuần	75.8 tỷ VNĐ	▼ 59.2 ▼ 43.8%
LN sau thuế	55.6 tỷ VNĐ	▼ 59.4 ▼ 51.6%
ROE	3.5%	+/- YoY ▼ 2.7%
ROA	2.1%	+/- YoY ▼ 1.6%

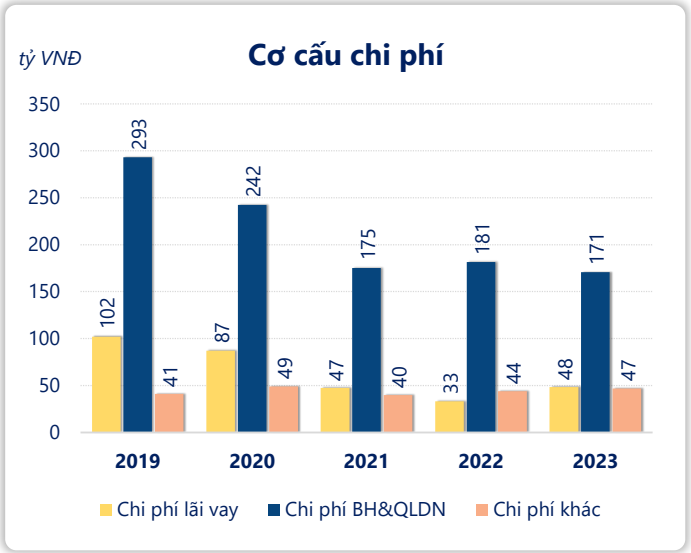




Kết quả kinh doanh **FIC** năm **2023**, doanh thu thuần **giảm mạnh 19.0%** chỉ còn **1,325** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế **giảm mạnh 51.6%** chỉ còn **55.61** tỷ đồng.

Sự sụt giảm về doanh thu và lợi nhuận cùng với **ROE** ở mức **3.47%**. Cho thấy công ty đang gặp khó khăn trong việc duy trì và tăng trưởng lợi nhuận. Cần tối ưu hóa hoạt động và quản lý vốn hiệu quả.

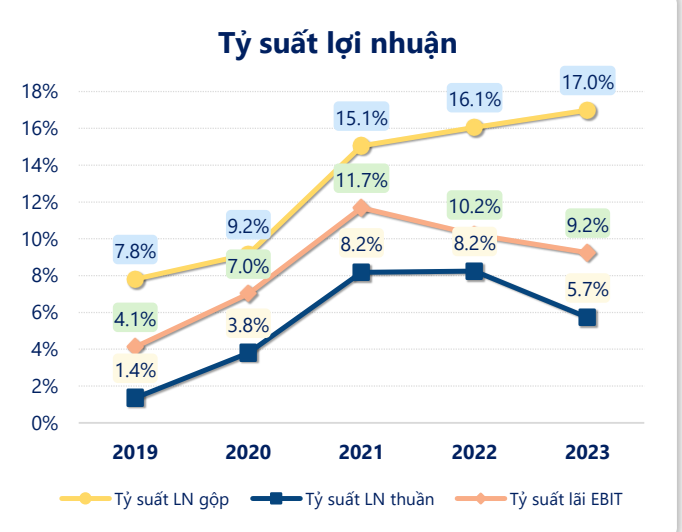


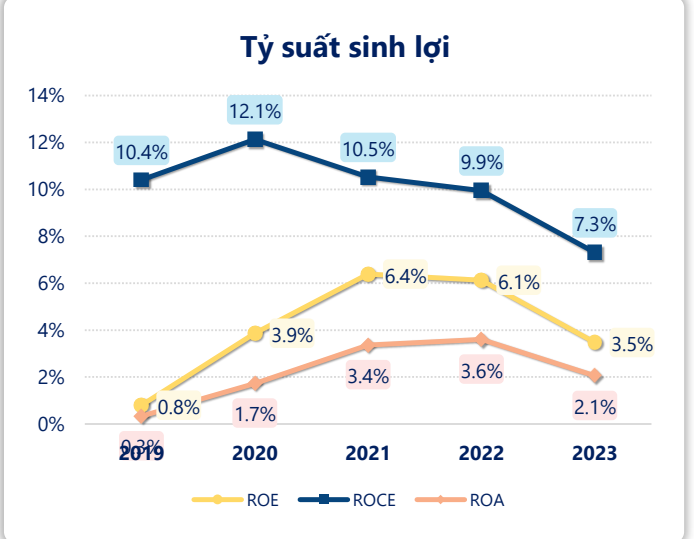


Năm **2023**, **FIC** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **75.78** tỷ đồng, **giảm đi 59.07** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (97.10 tỷ đồng) là 21.32 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

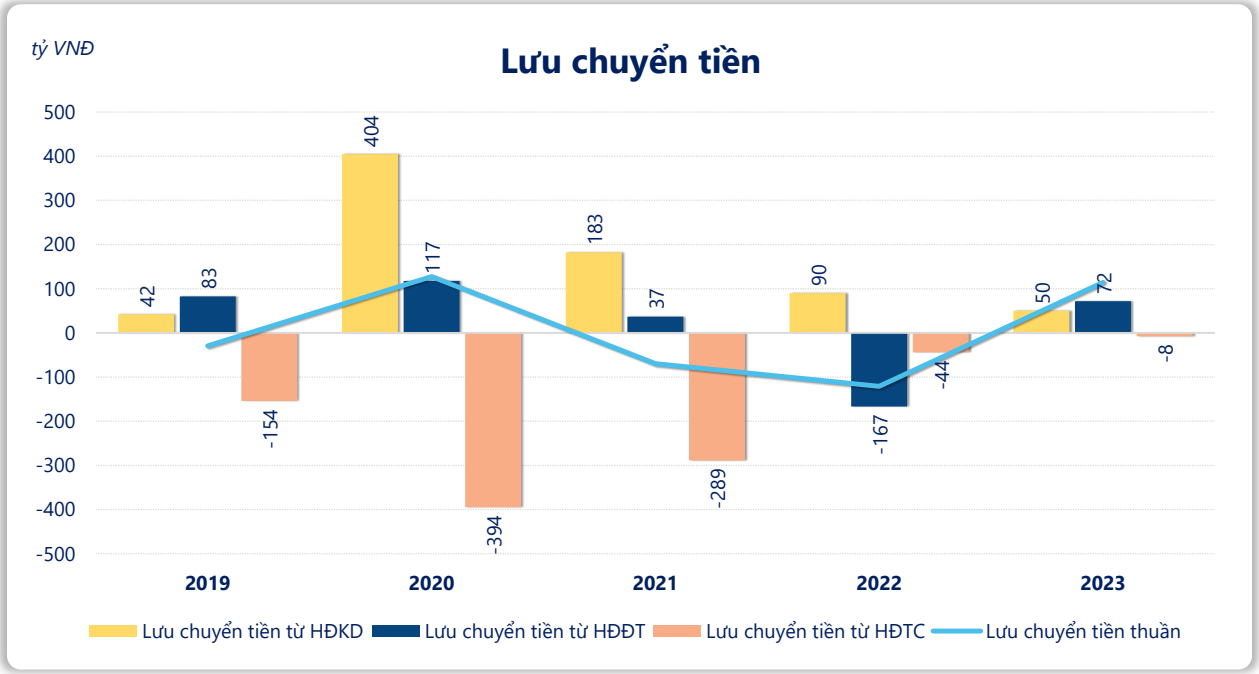
Chi phí lãi vay tăng lên so với năm trước, ở mức **48.35** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp giảm** xuống còn **170.8** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **46.86** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của FIC năm 2023 **giảm** so với năm trước còn **3.47%**, **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.





KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	2019	2020	2021	2022	2023
Doanh thu thuần	**3,854**	**2,716**	**1,461**	**1,636**	**1,325**
Giá vốn hàng bán	3,553	2,467	1,241	1,373	1,100
Lợi nhuận gộp	**301**	**249**	**220**	**263**	**225**
Doanh thu HĐTC	30.0	33.8	11.5	11.9	19.4
Chi phí TC	103	91.0	48.9	39.0	48.9
Chi phí lãi vay	**102**	**87.1**	**47.4**	**33.3**	**48.3**
LN trong công ty LKLD	118	154	112	80.8	50.8
Chi phí bán hàng	132	80.8	47.4	42.0	28.4
Chi phí QLDN	161	162	128	139	142
LN thuần từ HĐKD	**52.2**	**103**	**119**	**135**	**75.8**
Lợi nhuận khác	4.60	0.04	3.86	-0.85	-1.61
LN trước thuế	**56.8**	**103**	**123**	**134**	**74.2**
Lợi nhuận sau thuế	**27.3**	**63.3**	**98.0**	**115**	**55.6**
LNST của CĐ cty mẹ	**11.4**	**57.0**	**98.8**	**98.7**	**55.9**



Lưu chuyển tiền thuần năm 2023 của FIC bằng **114.4** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2022 (-120.9 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **50.13** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **72.07** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-7.79** tỷ đồng.